

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1038/QĐ-BKHĐT ngày 28/7/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 05/TTr-SKHĐT ngày 09/01/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

(Có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính đã chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 3103/QĐ-UBND ngày 07/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải đầy đủ nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã được công bố tại Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh và niêm yết, công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Trung tâm Hành chính công tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC – VPCP;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Chánh VP, Phó CVP Bùi Quang Toàn;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm TH&CB tỉnh;
- Trung tâm HCC tỉnh;
- Lưu: VT + KSTT (Ng.26b)

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Quang

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ,
UBND CẤP HUYỆN, UBND CẤP XÃ TỈNH HÒA BÌNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 156 /QĐ-UBND ngày 24 / 01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP TỈNH				
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP				
	Mục 1. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp				
1	Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	- 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - 30 ngày kể từ ngày gửi thông báo về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (đăng ký qua mạng điện tử) và hồ sơ bằng bản giấy	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13); - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015 về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 78/2015/NĐ-CP); - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
2	Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
4	Đăng ký thành lập công ty cổ phần	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
5	Đăng ký thành lập công ty hợp danh	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
6	Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
7	Đăng ký đổi tên doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8	Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
9	Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
10	Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, thay đổi tỷ lệ vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
11	Đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
12	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đối với trường hợp chủ sở hữu công ty chuyển nhượng toàn bộ vốn điều lệ cho một cá nhân hoặc một tổ chức	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
13	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
14	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do thừa kế	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
15	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do có nhiều hơn một cá nhân hoặc nhiều hơn một tổ chức được thừa kế phần vốn của chủ sở hữu, công ty đăng ký chuyển đổi sang loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
16	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do tặng cho toàn bộ phần vốn góp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
17	Đăng ký thay đổi chủ sở hữu công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do chuyển nhượng, tặng cho một phần vốn điều lệ cho tổ chức hoặc cá nhân khác hoặc công ty huy động thêm vốn góp từ cá nhân hoặc tổ chức khác	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
18	Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết, mất tích	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
19	Đăng ký doanh nghiệp thay thế nội dung đăng ký kinh doanh trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương khác	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
20	Thông báo bổ sung, thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
21	Thông báo thay đổi vốn đầu tư của chủ doanh nghiệp tư nhân	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
22	Thông báo thay đổi thông tin của cổ đông sáng lập công ty cổ phần.	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
23	Thông báo thay đổi cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài trong công ty cổ phần chưa niêm yết	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
24	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
25	Thông báo thay đổi thông tin người quản lý doanh nghiệp, thông tin người đại diện theo ủy quyền (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
26	Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Sau khi Phòng Đăng ký kinh doanh/Trung tâm Hỗ trợ nghiệp vụ đăng ký kinh doanh thuộc Cục Quản lý đăng ký kinh doanh nhận được phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp và Giấy đề nghị công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	300.000 đồng/ lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
27	Thông báo sử dụng, thay đổi, hủy mẫu con dấu (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	Khi nhận Thông báo mẫu con dấu/Thông báo về việc thay đổi mẫu con dấu, số lượng con dấu/Thông báo về việc hủy mẫu con dấu của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện của doanh nghiệp.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- Chưa có quy định về lệ phí; - Miễn phí khi công bố mẫu con dấu.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
28	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện trong nước (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
29	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
30	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
31	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện thay thế cho nội dung đăng ký hoạt động trong Giấy chứng nhận đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện do cơ quan đăng ký đầu tư cấp mà không thay đổi nội dung đăng ký hoạt động	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
32	Thông báo lập địa điểm doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
33	Thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
34	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
35	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
36	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp hoạt động theo Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 100.000 đồng/lần (Thông tư 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
37	Thông báo chào bán cổ phần riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng	Sau 05 ngày làm việc kể từ ngày gửi Thông báo mà không nhận được ý kiến phản đối của cơ quan đăng ký kinh doanh.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
38	Thông báo cập nhật thông tin cổ đông là cá nhân nước ngoài, người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức nước ngoài (đối với công ty cổ phần)	Không quy định	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
39	Thông báo cho thuê doanh nghiệp tư nhân	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
40	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc chia doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
41	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc chia doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
42	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc chia doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
43	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên từ việc tách doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
44	Đăng ký thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên từ việc tách doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
45	Đăng ký thành lập công ty cổ phần từ việc tách doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
46	Hợp nhất doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
47	Sáp nhập doanh nghiệp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần và công ty hợp danh)	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
48	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
49	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ chuyển đổi.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
50	Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ chuyển đổi.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
51	Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ chuyển đổi.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
52	Thông báo tạm ngừng kinh doanh	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
53	Thông báo về việc tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
54	Giải thể doanh nghiệp	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giải thể.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
55	Giải thẻ doanh nghiệp trong trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc theo quyết định của Tòa án	05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ giải thẻ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
56	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	05 (năm) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
57	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
58	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp nhưng không thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
59	Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
60	Cập nhật bổ sung thông tin đăng ký doanh nghiệp	Không quy định	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần đối với trường hợp Phòng Đăng ký kinh doanh cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; - Miễn lệ phí trong các trường hợp: không làm thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp quy định tại các điều từ Điều 49 đến Điều 54 Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; bổ sung, thay đổi thông tin do thay đổi địa giới hành chính.	- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; - Thông tư số 215/2016/TT-BTC - Nghị định số 78/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT.
Mục 2. Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu					
1	Thành lập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập	30 ngày làm việc kể từ ngày Đề án được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	Nghị định số 172/2013/NĐ-CP
2	Hợp nhất, sáp nhập công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập, hoặc được giao quản lý	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị hợp nhất, sáp nhập.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013
3	Chia, tách công ty TNHH một thành viên do UBND cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	30 ngày làm việc kể từ ngày được phê duyệt chủ trương.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
4	Tạm ngừng kinh doanh công ty TNHH một thành viên	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13; Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013
5	Giải thể công ty TNHH một thành viên	30 ngày làm việc.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	Nghị định số 172/2013/NĐ-CP ngày 13/11/2013; Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14/9/2015;
Mục 3. Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp xã hội					

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	Thông báo Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp thành lập mới doanh nghiệp xã hội: + 200.000 đồng/lần (Lệ phí cấp mới, thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp); + 300.000 đồng/lần (Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp). - Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động: 300.000 đồng/lần (Phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp) (Thông tư số 215/2016/TT-BTC) 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Doanh nghiệp (Nghị định số 96/2015/NĐ-CP); - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT ngày 17/5/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định các biểu mẫu văn bản sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp xã hội theo Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Doanh nghiệp (Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT).
2	Thông báo thay đổi nội dung Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	300.000 đồng/lần (phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp theo Thông tư số 215/2016/TT-BTC)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3	Thông báo chấm dứt Cam kết thực hiện mục tiêu xã hội, môi trường	03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	300.000 đồng/lần (phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp theo Thông tư số 215/2016/TT-BTC)	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT.
4	Thông báo tiếp nhận viện trợ, tài trợ	Không quy định	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không quy định	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT.
5	Thông báo thay đổi nội dung tiếp nhận viện trợ, tài trợ	Không quy định	Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình; - Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư hoặc cơ quan quản lý viện trợ, tài trợ thuộc UBND tỉnh	Không quy định	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT.
6	Công khai hoạt động của doanh nghiệp xã hội	Không quy định	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không quy định	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT.
7	Cung cấp thông tin, bản sao Báo cáo đánh giá tác động xã hội và Văn bản tiếp nhận viện trợ, tài trợ	Không quy định	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
8	Chuyển cơ sở bảo trợ xã hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thành doanh nghiệp xã hội	03 (ba) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 200.000 đồng/lần; - 300.000 đồng/lần (Phí công khai nội dung đăng ký doanh nghiệp theo Thông tư số 215/2016/TT-BTC).	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP; - Thông tư số 04/2016/TT-BKHĐT.
9	Nộp lại con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu cho cơ quan công an nơi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu	Ngày thời điểm tiếp nhận lại con dấu của doanh nghiệp.	Cơ quan công an nơi đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp; - Nghị định số 96/2015/NĐ-CP.
II LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ					
1	Đăng ký liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã số 23/2012/QH13 ngày 20/11/2012 (Luật Hợp tác xã); - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã (Nghị định số 193/2013/NĐ-CP); - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã (Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT).

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
2	Đăng ký thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
3	Đăng ký thay đổi tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề sản xuất, kinh doanh, vốn điều lệ, người đại diện theo pháp luật; tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh, văn phòng đại diện của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
4	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
5	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
6	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 300.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
9	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị mất)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
10	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
11	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện liên hiệp hợp tác xã (khi bị hư hỏng)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không thu phí	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
14	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
15	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
16	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không thu lệ phí	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (đối với trường hợp liên hiệp hợp tác xã giải thể tự nguyện)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không thu phí	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
13	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
14	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
15	Thông báo về việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	- 30.000 đồng/lần đăng ký doanh nghiệp (Theo quy định tại Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 07/12/2016 của HĐND tỉnh Hòa Bình)	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.
16	Tạm ngừng hoạt động của liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của liên hiệp hợp tác xã	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ đến Trung tâm hành chính công tỉnh Hòa Bình	Không thu lệ phí	- Luật Hợp tác xã; - Nghị định số 193/2013/NĐ-CP; - Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT.